

PHIẾU THEO DÕI VĂN BẢN

Số văn bản đến: 604/2018CVĐEN		Ngày: 11/01/2018	
Số văn bản gốc: 8377/QĐ-UBND			
Về việc: Điều chỉnh nội dung QĐ 5499/QĐ-UBND ngày 29/9/2010 của CT UBND Thủ Đức về phê duyệt đồ án QHCT 1/500 khu nhà ở Hưng Phú, quận Thủ Đức.			
VĂN BẢN GIẢI QUYẾT (Phải có VB trả lời của Sở QH-KT)		VĂN BẢN lưu tại Sở	
BAN GIÁM ĐỐC			
• Mã hồ sơ		• Chuyển đơn vị:.....	
• Hạn giải quyết	 <i>Phúc</i>	
• Đơn vị giải quyết		
• Đơn vị phối hợp		
• Ý kiến chỉ đạo của BGD		• Ý kiến chỉ đạo của BGD <i>Cập nhật từ tin</i>	
Ngày.....	Ký tên.....	Ngày <i>11/01/2018</i>	Ký tên..... <i>me</i>
TRƯỞNG ĐƠN VỊ			
• Hạn giải quyết		• Chuyển chuyên viên:	
• CV giải quyết			
• CV phối hợp			
• Ý kiến chỉ đạo của Trưởng đơn vị		• Ý kiến chỉ đạo của Trưởng đơn vị	
Ngày.....	Ký tên.....	Ngày.....	Ký tên.....

**ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN THỦ ĐỨC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 8377 /QĐ-UBND

Thủ Đức, ngày 28 tháng 12 năm 2017

SỞ QUY HOẠCH-KIẾN TRÚC TP.HCM

QUYẾT ĐỊNH

ĐẾN Số: 604/SCUB
Ngày: 11-01-2018 Về việc điều chỉnh nội dung tại Mục 3.2.b, Mục 3.2.c, Khoản 3, Điều 1 Quyết định số 5499/QĐ-UBND ngày 29/09/2010 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Thủ Đức về việc phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu nhà ở Hưng Phú, phường Tam Phú, quận Thủ Đức.
Chuyên:
Lưu hồ sơ số:

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 29/6/2009;

Căn cứ Quy chuẩn, Tiêu chuẩn Xây dựng Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ về quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch khu chức năng đặc thù;

Căn cứ Quyết định số 50/2011/QĐ-UBND ngày 12/7/2011 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy định về việc lập, thẩm định và phê duyệt quy hoạch đô thị trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 5499/QĐ-UBND ngày 29/09/2010 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Thủ Đức về việc phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu nhà ở Hưng Phú, phường Tam Phú, quận Thủ Đức;

Căn cứ Quyết định số 6333/QĐ-UBND ngày 28/12/2011 của Ủy ban nhân dân thành phố về thu hồi và cho Công ty Cổ phần Đầu tư và phát triển xây dựng sử dụng đất để đầu tư xây dựng khu nhà ở kinh doanh tại phường Tam Phú, quận Thủ Đức;

Căn cứ Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BN 794966 ngày 02/10/2013 do Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh cấp;

Căn cứ Quyết định số 6743/QĐ-UBND ngày 10/12/2015 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về công nhận chủ đầu tư và chấp thuận đầu tư dự án Khu nhà ở Hưng Phú, phường Tam Phú, quận Thủ Đức;

Căn cứ Giấy phép Xây dựng số 169/GPXD ngày 24/08/017 của Sở Xây dựng cấp phép cho Công ty Cổ phần Hưng Phú Invest xây dựng hạ tầng kỹ thuật Khu nhà ở Hưng Phú;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Quản lý đô thị tại Tờ trình số 504./TTr-QLĐT ngày 27./12/2017 về việc điều chỉnh một phần nội dung tại Mục 3.2.b, Mục 3.2.c, Khoản 3, Điều 1 Quyết định số 5499/QĐ-UBND ngày 29/09/2010 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Thủ Đức về việc phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu nhà ở Hưng Phú, phường Tam Phú, quận Thủ Đức,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Nay điều chỉnh một phần nội dung tại Mục 3.2.b, Mục 3.2.c, Khoản 3, Điều 1 Quyết định số 5499/QĐ-UBND ngày 29/09/2010 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Thủ Đức về việc phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu nhà ở Hưng Phú, phường Tam Phú, quận Thủ Đức với nội dung như sau:

Theo Quyết định số 5499/QĐ-UBND ngày 29/09/2010:

➤ Tại một phần Mục 3.2.b, Khoản 3, Điều 1:

- Nhà liên kế:

+ Tổng số căn: 187 căn;

➤ Tại một phần Bảng thống kê lô toàn khu của mục 3.2.c, Khoản 3, Điều

1:

STT	LÔ ĐẤT	LOẠI ĐẤT	D.TÍCH ĐẤT (M ²)	DTXD (M ²)	MĐXD (M ²)	TẦNG CAO	DIỆN TÍCH SÀN XÂY DỰNG	SỐ CĂN HỘ	SỐ DÂN
A	ĐẤT NHÓM Ở		92.351,6						
1	Đất ở thấp tầng và nhóm nhà ở chung cư		48.971,9						
	A1-A7	Đất ở nhà liên kế	23.166,3		80%				
		-Đất xây dựng	18.533	18.533		3,5	64.865,50	<u>187</u>	655

Nội dung điều chỉnh:

➤ Tại một phần Mục 3.2.b, Khoản 3, Điều 1:

- Nhà liên kế:

+ Tổng số căn: 185 căn;

➤ Tại một phần Bảng thống kê lô toàn khu của mục 3.2.c, Khoản 3, Điều

1:

STT	LÔ ĐẤT	LOẠI ĐẤT	D.TÍCH ĐẤT (M ²)	DTXD (M ²)	MỖXD (M ²)	TÀNG CAO	DIỆN TÍCH SÀN XÂY DỰNG	SỐ CĂN HỘ	SỐ DÂN
A	ĐẤT NHÓM Ở		92.351,6						
1	Đất ở thấp tầng và nhóm nhà ở chung cư		48.971,9						
	A1- A7	Đất ở nhà liên kế	23.166,3		80%				
		-Đất xây dựng	18.533	18.533		3,5	64.865,50	<u>185</u>	655

Điều 2. Các nội dung khác tại Quyết định số 5499/QĐ-UBND ngày 29/09/2010 vẫn giữ nguyên không thay đổi;

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận, Trưởng phòng Quản lý đô thị, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Thanh tra Sở Xây dựng (Đội Thanh tra địa bàn Quận Thủ Đức), Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Tam Phú, Giám đốc Công ty Cổ phần Hưng Phú Invest, các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Sở QHKT, XD, TNMT;
- UBND/Q: CT, PCT/ĐT;
- VP. HĐND và UBND quận;
- Lưu: VT (QLĐT/HG)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Văn Dũng

